

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2018/HS-ST

Ngày: 31-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Kiến Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bé

Bà Trang Thị Cẩm Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Sơn Nhựt Nhân, Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/TLST-HS, ngày 10 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo **Võ Văn Tr**, sinh năm 1990 tại huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh; Nơi ĐKKTT: ấp Tân TrK, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: ấp Tân TrK, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn X và bà Hồng Thị H; Có vợ và 01 người con; Tiền án: Không có; Tiền sự: có 01 tiền sự (Vào ngày 05/02/2018 bị Công an huyện Tiểu Cần xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã đóng phạt xong); bị tạm giam từ ngày 28/4/2018 đến ngày 22/6/2018 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh và ngày 25/10/2018 bị áp dụng biện pháp Cầm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (có mặt)

2/ Bị cáo **Thái Văn H** (Tên gọi khác: D), sinh năm 1966 tại huyện C L, tỉnh Trà Vinh; Nơi ĐKKTT: ấp PhTh II, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: ấp PhTh II, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Ngọc X (đã chết) và bà Phan Thị T; Có vợ và 01 người con; Tiền án: Không có; Tiền sự: có 01 tiền sự (Vào ngày 05/02/2018 bị Công an huyện Tiểu Cần xử phạt vi phạm hành chính

1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã đóng phạt xong); bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (có mặt)

3/ Bị cáo **Chung Ngọc N** (Tên gọi khác: Đ), sinh năm 1986 tại huyện TC, tỉnh Trà Vinh; Nơi ĐKKHKT: ấp Tân TrK, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: ấp Tân TrK, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chung Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không có; Tiền sự: có 01 tiền sự (Vào ngày 05/02/2018 bị Công an huyện Tiểu Cần xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã đóng phạt xong); bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (có mặt)

4/ Bị cáo **Thạch S**, sinh năm 1984 tại huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh; Nơi ĐKKHKT: ấp SB, xã L H, huyện ChTh, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: ấp SB, xã L H, huyện ChTh, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch S (đã chết) và bà Thạch Thị Nh; Có vợ và 02 người con; Tiền án: Không có; Tiền sự: có 01 tiền sự (Vào ngày 05/02/2018 bị Công an huyện Tiểu Cần xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã đóng phạt xong); bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (có mặt)

5/ Bị cáo **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1995 tại huyện TC, tỉnh Trà Vinh; Nơi ĐKKHKT: ấp Tân TrGi A, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: ấp Tân TrGi A, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Huỳnh Thị Gi (không xác định được cha bị cáo); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không có; Tiền sự: có 01 tiền sự (Vào ngày 05/02/2018 bị Công an huyện Tiểu Cần xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã đóng phạt xong); bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Thanh T:*

Bà Huỳnh Thị Gi, sinh năm 1956 (có mặt)

Trú tại: Ấp Tân TrGi A, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- *Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thanh T:*

Ông Nguyễn Thành L, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Thạch S:*

Bà Lục Khả T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lý Thành V, sinh năm 1995 (Có mặt)

Trú tại: Ấp KX, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1947 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Trú tại: Ấp Tân TrK, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Anh Kim Ngh, sinh năm 1983 (Có mặt)

Trú tại: Ấp Tân TrGi B, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Anh Huỳnh Tuấn A, sinh ngày 19/6/2000 (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp Tân TrGi A, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1997 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Trú tại: Ấp Tân TrK, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Anh Bùi Quốc V, sinh năm 1987 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Trú tại: Ấp Tân TrGi A, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Anh Đinh Hoàng Ngh, sinh năm 1991 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Trú tại: Ấp Tân TrGi A, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Bà Tô Thị Ph, sinh năm 1970 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Trú tại: Ấp Tân TrGi A, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 06/4/2018, tại quán cà phê của chị Tô Thị Ph thuộc ấp Tân TrGi A, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh Công an xã Hiếu Trung đã tiến hành kiểm tra bắt quả tang Võ Văn Tr, Huỳnh Tuấn A, Thái Văn H, Chung Ngọc N, Thạch S, Huỳnh Thanh T, Lý Thành V, Kim Ngh đang đánh bạc dưới hình thức lắc bầu của ăn thua bằng tiền.

Quá trình điều tra bị cáo Võ Văn Tr thừa nhận không trực tiếp lắc bầu của, nhưng bị cáo có đưa tiền cho Huỳnh Tuấn A là 230.000 đồng để cho Tuấn A lắc bầu của giùm và bị cáo Trường hứa nếu thắng thì cho tiền Tuấn A uống cà phê; bị cáo Thái Văn H thừa nhận tham gia đánh bầu của ăn thua bằng tiền từ lúc đầu đến khi lực lượng Công an vào kiểm tra, bị cáo chơi được khoảng 10 ván, số tiền đặt thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất 50.000 đồng, còn đặt con gì, đặt bao nhiêu tiền cho mỗi một ván thì bị cáo không nhớ rõ. Riêng ván cuối lúc Công an vào thì bị cáo chưa có đặt tiền, tổng số tiền mà bị cáo đã dùng và sẽ dùng để đánh bạc trong ngày 06/4/2018 là 430.000 đồng; bị cáo Chung Ngọc N thừa nhận tham gia đánh bầu của ăn thua bằng tiền từ lúc đầu đến khi lực lượng Công an vào thì bị cáo chơi được 06 ván, trong đó bị cáo đặt số tiền 10.000 đồng được 04 ván và đặt số tiền 20.000 đồng được 02 ván, còn đặt con gì bị cáo Nên không nhớ rõ. Riêng ván cuối lúc Công an vào kiểm tra thì bị cáo chưa có đặt tiền, nhưng lúc đó bị cáo đang cầm trên tay số tiền là 40.000 đồng, mục đích dùng để đánh bạc tiếp, thấy Công an vào bị cáo bỏ tiền xuống tại chiếu bạc. Tổng số tiền bị cáo đã dùng và sẽ dùng để đánh bạc trong ngày 06/4/2018 là 120.000 đồng; bị cáo Thạch S thừa nhận tham gia đánh bầu của ăn thua bằng tiền được 01 ván, đặt con Cua với số tiền 10.000 đồng và bị thua. Riêng ván cuối lúc Công an vào kiểm tra thì bị cáo S chưa có đặt tiền. Bị cáo S dùng tiền để tham gia đánh bạc trong ngày 06/4/2018 là 10.000 đồng; bị cáo Huỳnh Thanh T thừa nhận tham gia đánh bầu của ăn thua bằng tiền từ lúc đầu đến khi lực lượng Công an vào thì bị cáo chơi được 11 ván, trong đó bị cáo đặt số tiền 10.000 đồng được 07 ván và đặt số tiền 20.000 đồng được 04 ván. Tổng số tiền bị cáo đã dùng và sẽ dùng để

đánh bạc trong ngày 06/4/2018 là 150.000 đồng; Huỳnh Tuấn A thừa nhận trực tiếp lắc bầu cua giùm cho bị cáo Võ Văn Tr từ lúc đầu đến khi lực lượng Công an vào thì lắc được khoảng 14-15 ván. Khi Công an vào thì Tuấn A đã bỏ hết số tiền đang cầm trong tay xuống chiếu bạc, còn số tiền cụ thể bao nhiêu Tuấn A không nhớ rõ; Lý Thành V thừa nhận tham gia đánh bầu cua được 01 ván cuối, đặt con Cua và trái Bầu với số tiền 20.000 đồng, nhưng chưa có ăn thua thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra. Số tiền Lý Thành V dùng để đánh bạc trong ngày 06/4/2018 là 20.000 đồng; Kim Ngh thừa nhận tham gia đánh bầu cua ăn thua bằng tiền từ lúc tham gia chơi cho đến khi bị bắt thì Kim Ngh chơi được khoảng 05-06 ván, số tiền đặt thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất 20.000 đồng, còn đặt con gì và đặt bao nhiêu cho mỗi một ván thì Kim Ngh không nhớ rõ. Riêng ván cuối Kim Ngh có đặt con Cua và trái Bầu số tiền 20.000 đồng nhưng chưa có ăn thua, Kim Ngh dùng tiền để tham gia đánh bạc trong ngày 06/4/2018 là 80.000 đồng.

Tổng số tiền Võ Văn Tr, Thái Văn H, Chung Ngọc N, Thạch S, Huỳnh Thanh T, Huỳnh Tuấn A, Lý Thành V, Kim Ngh tham gia đánh bạc là 1.350.000 đồng.

Ngày 20/6/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiểu Cần ra quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa giám định tâm thần đối với bị cáo Huỳnh Thanh T. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 380/KL-VPYTW ngày 30/7/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận: Về y học, trước, trong, sau khi gây án và hiện nay Huỳnh Thanh T bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F70 – ICD.10); về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay, bị cáo Tuấn bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 01 (một) tờ giấy có in hình: Bầu, Tôm, Cua, Cá, Gà, Nai;
- 03 (ba) cục một; mỗi một cục có 06 mặt in hình: Bầu, Tôm, Cua, Cá, Gà, Nai;
- 01 (một) thùng giấy hình trụ được bịt kín một đầu;
- 01 (một) cái giá cân làm bằng kim loại màu trắng có in chữ “Nhơn Hòa”.
- 02 (hai) điện thoại di động, trong đó 01 cái hiệu Sam Sung J7 màu đen và 01 cái hiệu Oppo F5 màu trắng bạc.
- Tiền Việt Nam là 9.410.000 đồng, trong đó thu tại chiếu bạc là 800.000 đồng, thu của những người đánh bạc ném bỏ tại khu vực đánh bạc là 250.000 đồng, thu trên tay của Thái Văn H là 300.000 đồng, thu trên người của những người đánh bạc là 8.060.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 28/CT-VKSND-TC ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố các bị cáo Võ Văn Tr, Thái Văn H, Chung Ngọc N, Thạch S và Huỳnh Thanh T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Phản tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên như quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, q, s khoản 1 (điểm q chỉ áp dụng cho bị cáo Huỳnh Thanh T), khoản 2 Điều 51; Điều 54 (Điều 54 chỉ áp dụng cho bị cáo Huỳnh Thanh T và bị cáo Thạch S); Điều 35; Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Tr từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Thái Văn H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Chung Ngọc N từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Thạch S từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”.

Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là 1.350.000 đồng.

- Tiếp tục lưu giữ số tiền 950.000 đồng đã thu giữ của các bị cáo Võ Văn Tr, Thái Văn H, Huỳnh Thanh T, Thạch S để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục lưu giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen của bị cáo Chung Ngọc N để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) tờ giấy in hình: Bầu, Tôm, Cua, Cá, Gà, Nai; 03 (ba) cục môt, mỗi cục có 06 mặt in hình: Bầu, Tôm, Cua, Cá, Gà, Nai; 01 (một) thùng giấy hình trụ được bịt kín một đầu; 01 (một) cái giá cân làm bằng kim loại màu trắng có in chữ “Nhơn Hòa”.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thạch S là 200.000 đồng; buộc các bị cáo Võ Văn Tr, Thái Văn H, Chung Ngọc N và Huỳnh Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Võ Văn Tr, Chung Ngọc N, Thái Văn H, Thạch S, Huỳnh Thanh T phát biểu tranh luận: Các bị cáo đều thống nhất với tội danh, điều luật và loại hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo, tuy nhiên các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm số tiền phạt đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thanh T phát biểu tranh luận: Thống nhất với tội danh, điều luật và loại hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Thanh T. Tuy nhiên, bị cáo Huỳnh Thanh T bị hạn chế năng lực hành vi, khả năng hiểu biết, nhận thức pháp luật kém, hàng ngày chỉ đi làm thuê để sinh sống, bị cáo đang sinh sống chung với mẹ nhưng mẹ của bị cáo cũng chỉ buôn bán nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm mức tiền phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch S phát biểu tranh luận: Thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Thạch S. Tuy nhiên, bị cáo S không có ý định đánh bạc, bị cáo chỉ vô tình đi uống cà phê thấy có sòng bạc bị cáo không tham gia mà đi đánh bida, do tiệm

bida không có mở cửa nên bị cáo mới quay lại và chỉ chơi một ván với số tiền chỉ 10.000 đồng rồi bị cáo tự nguyện không tham gia đánh bạc nữa; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có hai con nhỏ, là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Thạch S hình phạt tiền với số tiền thấp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền mà Công an đã thu giữ là 200.000 đồng vì số tiền này bị cáo không dùng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Ch, anh Huỳnh Tuấn A; người làm chứng anh Nguyễn Văn Ch, anh Bùi Quốc V, anh Đinh Hoàng Ngh, bà Tô Thị Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt; anh Huỳnh Tuấn A vắng mặt không có lý do và những người nêu trên đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người trên theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo Võ Văn Tr, Chung Ngọc N, Thái Văn H, Thạch S, Huỳnh Thanh T đã khai nhận ngày 06/4/2018 các bị cáo và những đối tượng khác là Huỳnh Tuấn A, Lý Thành V, Kim Ngh có tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền dưới hình thức là chơi lắc bầu cua với số tiền đánh bạc là 1.350.000 đồng đúng như cáo trạng truy tố.

[4] Xét lời khai của các bị cáo Võ Văn Tr, Chung Ngọc N, Thái Văn H, Thạch S, Huỳnh Thanh T tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản thu giữ vật chứng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 12 giờ ngày 06/4/2018 tại quán cà phê của chị Tô Thị Ph thuộc ấp Tân TrGi A, xã HTr, huyện TC, tỉnh Trà Vinh, các bị cáo Võ Văn Tr, Chung Ngọc N, Thái Văn H, Thạch S, Huỳnh Thanh T và những đối tượng khác là Huỳnh Tuấn A, Lý Thành V, Kim Ngh đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền dưới hình thức là lắc bầu cua với số tiền đánh bạc là 1.350.000 đồng. Tuy số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự (5.000.000 đồng) nhưng vào ngày 05/02/2018 các bị cáo đều đã bị Công an huyện Tiểu Cần xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành

chính nhưng các bị cáo tiếp tục đánh bạc nên hành vi của các bị cáo Võ Văn Tr, Chung Ngọc N, Thái Văn H, Thạch S, Huỳnh Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, mà trực tiếp xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, đánh bạc còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo còn làm ảnh hưởng đến chính sách xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước ở địa phương. Hiện nay, tình hình đánh bạc nói chung, lắc bầu cua ăn thua bằng tiền nói riêng trên địa bàn huyện Tiểu Cần diễn ra hết sức phức tạp và có chiều hướng gia tăng, để đấu tranh phòng chống có hiệu quả loại tội phạm này cần phải xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[6] Đây là vụ án có nhiều đối tượng cùng tham gia đánh bạc, không có sự chuẩn bị, phân công vai trò nên được xác định là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Võ Văn Tr là người cầm cái nên giữ vai trò chính, các bị cáo còn lại cùng tham gia đánh bạc nên giữ vai trò đồng phạm. Do đó cần phải xử phạt bị cáo Võ Văn Tr với mức hình phạt nặng hơn các bị cáo khác như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xét thấy chỉ cần xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo thì cũng đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Huỳnh Thanh T do là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo Thạch S thuộc diện hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, số tiền tham gia đánh bạc rất thấp nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt hai bị cáo với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[7] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có trình độ học vấn thấp; bị cáo Huỳnh Thanh T có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo Thạch S là người dân tộc thiểu số có trình độ nhận thức pháp luật thấp; bị cáo Thái Văn H và bị cáo Võ Văn Tr có người thân có công với Cách mạng nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của mình theo quy định tại các điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Từ các lẽ trên, xét thấy lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thanh T và bị cáo Thạch S yêu cầu xử phạt hai bị cáo bằng hình phạt tiền và giảm mức tiền phạt cho hai bị cáo là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng vụ án, án phí: Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Thạch S yêu cầu trả lại cho bị cáo 200.000 đồng không được Hội đồng xét xử chấp nhận vì tuy số tiền 200.000 đồng bị cáo Thạch S không dùng vào việc đánh bạc nhưng bị cáo bị xử phạt bằng hình phạt tiền nên cần tiếp tục lưu giữ số tiền của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[10] Đối với các đối tượng Huỳnh Tuấn A, Lý Thành V, Kim Ngh có tham gia đánh bạc nhưng số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hoặc tội “*Đánh bạc*”, “*Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*”; đồng thời các đối tượng này đã bị Công an huyện Tiểu Cần đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xử lý trách nhiệm hình sự, nhưng các đối tượng cần nghiêm túc khắc phục hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Võ Văn Tr, Thái Văn H, Chung Ngọc N, Huỳnh Thanh T và Thạch S phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, q, s khoản 1 (điểm q chỉ áp dụng cho bị cáo Huỳnh Thanh T), khoản 2 Điều 51; Điều 54 (Điều 54 chỉ áp dụng cho bị cáo Huỳnh Thanh T và bị cáo Thạch S); Điều 35; Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Tr 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng; xử phạt bị cáo Thái Văn H 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng; xử phạt bị cáo Chung Ngọc N 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng; xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 10.000.000 (mười triệu) đồng; xử phạt bị cáo Thạch S 10.000.000 (mười triệu) đồng về tội “*Đánh bạc*”.

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo đã đánh bạc là 1.350.000 (một triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Số tiền 950.000 (chín trăm năm mươi nghìn) đồng đã thu giữ của các bị cáo Võ Văn Tr, Thái Văn H, Huỳnh Thanh T, Thạch S được tiếp tục lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo (trong đó của bị cáo Võ Văn Tr là 500.000 đồng, bị cáo Thái Văn H là 200.000 đồng, bị cáo Thạch S là 200.000 đồng, bị cáo Huỳnh Thanh T là 50.000 đồng).

Số tiền các bị cáo đã đánh bạc 1.350.000 đồng và số tiền thu giữ của các bị cáo 950.000 đồng được bà Trần Thị Như Ng – Cán bộ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh nộp tại biên lai thu tiền số 0005662 ngày 10/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

- Tiếp tục lưu giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen của bị cáo Chung Ngọc N tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) tờ giấy in hình: Bàu, Tôm, Cua, Cá, Gà, Nai.

+ 03 (ba) cục mốt, mỗi cục có 06 mặt in hình: Bàu, Tôm, Cua, Cá, Gà, Nai.

+ 01 (một) thùng giấy hình trụ được bịt kín một đầu.

+ 01 (một) cái giá cân làm bằng kim loại màu trắng có in chữ “Nhơn Hòa”.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thạch S là 200.000 đồng;

Buộc các bị cáo Võ Văn Tr, Thái Văn H, Chung Ngọc N và Huỳnh Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Thanh T, người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thanh T và bị cáo Thạch S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- THADS huyện Tiểu Cần;
- THAHS huyện Tiểu Cần;
- UBND xã Lương Hòa;
- UBND xã Hiếu Trung;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Kiến Quốc

